

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78./BC-MTTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Thường niên năm 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Mỹ thuật và Truyền thông
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102365521.
- Vốn điều lệ: 39.779.360.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 85.492.300.364 VND
- Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Diamond Flower, Lô đất C1 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Phường Yên Hoà, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 024 35121569/ 024 73068789
- Số fax: 024 35121385
- Website: adc.net.vn

- Mã cổ phiếu (nếu có): ADC

- Quá trình hình thành và phát triển:

- Thành lập: Quyết định số 1064/QĐ-TCNS ngày 13/09/2007.
- Đăng kí kinh doanh lần đầu: 0103019582 ngày 14/09/2007.
- Đăng kí kinh doanh thay đổi lần gần nhất: 0102365521 ngày 30/10/2025.
- Ngày giao dịch đầu tiên: 24/12/2010

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Xuất bản, phát hành các sản phẩm Giáo dục.
- Thiết kế, chế bản in các ấn phẩm phục vụ ngành Giáo dục.
- Kinh doanh Sách – Thiết bị, đồ dùng dạy học ; Khu vui chơi mini cho trẻ em.
- Truyền thông, tổ chức hội chợ, triển lãm, giới thiệu các sản phẩm thương mại.

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp):

Mô hình theo mục a), khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Giám đốc

- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Tiếp tục tập trung và tăng cường hoạt động xuất bản – phát hành.
- Tiếp tục phát triển hệ thống các Trung tâm Sách Thiết bị giáo dục thành hệ

thống chuỗi cửa hàng bán lẻ lớn.

- Đi sâu vào kinh doanh thiết bị giáo dục mầm non và mảng sách phục vụ thị trường mầm non trong cả nước.

- Đẩy mạnh hoạt động thiết kế, chế bản các sản phẩm có yêu cầu và chất lượng mỹ thuật cao.

- Tìm kiếm thêm các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới để mở rộng quy mô Công ty.

5. Các rủi ro:

Là đơn vị kinh doanh Sách – Thiết bị Giáo dục, các rủi ro sẽ xảy đến khi có sự biến động ở lĩnh vực giáo dục, đồng thời không tránh khỏi rủi ro khi có sự tác động của thiên tai và dịch bệnh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025 (VND)	Kế hoạch 2025 (VND)	Tỉ lệ (TH/KH)
Doanh thu	365.985.345.792	390.000.000.000	93,8%
Lợi nhuận	14.025.111.434	15.300.000.000	91,7%

- So sánh kết quả sản xuất kinh doanh 2025/2024

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025 (VND)	Thực hiện 2024 (VND)	Tỉ lệ (2025/2024)
Doanh thu	365.985.345.792	414.304.455.267	88,3%
Lợi nhuận	14.025.111.434	17.563.789.090	79,9%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1.	Phạm Văn Thắng	Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
2.	Nguyễn Bích La	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
3.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1974 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Sư phạm	6.370	0,16%
4.	Nguyễn Văn Quyết	Kế toán trưởng	Năm sinh: 1990 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế	0	0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính đến 31/12/2025

+ 294 chính thức

+ 02 khoán gọn

- + 08 thử việc
- Chính sách đối với người lao động:
- + Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.
- + Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.
- + Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...
- + Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- + Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Không.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Không.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	192.142.477.236	174.870.723.461	109,9%
Doanh thu thuần	363.020.076.812	412.293.682.419	88,0%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.199.539.706	17.719.369.163	80,1%
Lợi nhuận khác	(174.428.272)	(155.580.073)	112,1%
Lợi nhuận trước thuế	14.025.111.434	17.563.789.090	79,9%
Lợi nhuận sau thuế	11.069.694.145	13.961.942.478	79,3%

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	53,9%	42,7%	126,1%
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: Không.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,52	1,62	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,10	1,25	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,56	0,52	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,25	1,10	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,80	7,17	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài Sản	1,98	2,45	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,030	0,034	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,13	0,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,060	0,083	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,039	0,043	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.977.936 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.977.936 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Không.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Số lượng cổ đông ở thời điểm 27/03/2025 là : 277 cổ đông
- Cơ cấu vốn và số lượng cổ phần theo từng loại :

TT	Cơ cấu vốn	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Giá trị vốn	Tỷ lệ
			cổ phần (VNĐ)	sở hữu
Tổng số cổ phần (277)		3.977.936	39.779.360.000	100,00%
A	TỔ CHỨC (5)	1.497.419	14.974.190.000	37,64%
B	CÁ NHÂN (272)	2.480.517	24.805.170.000	62,36%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- 16/12/2010: Đăng ký chứng khoán lần đầu: 10.000.000.000 VNĐ.
- 04/12/2013: Đăng ký bổ sung lần 1: 5.000.000.000 VNĐ (Chào bán ra công chúng).
- 20/11/2014: Đăng ký bổ sung lần 2: 3.000.000.000 VNĐ (Trả cổ tức bằng cổ phiếu).
- 27/04/2016: Đăng ký bổ sung lần 3: 12.600.000.000 VNĐ (Chào bán ra công chúng).
- 06/09/2021: Đăng ký bổ sung lần 4: 9.179.360.000 VNĐ (Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu).

Tổng số vốn đến thời điểm hiện nay: 39.779.360.000 VNĐ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu.

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác:

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

Không.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Không.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Không.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Không.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Không.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2025

- + 294 chính thức
- + 02 khoán gọn
- + 08 thử việc

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 165.000.000 VNĐ/01 năm/01 người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.
- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.
- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...
- Khám sức khỏe định kì 1 năm/lần tại cơ sở y tế.
- Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 24h/01 nhân viên/01 năm (Khoá đào tạo ngắn hạn 03 ngày phục vụ công việc chuyên môn).

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tùy từng vị trí công việc, có sự đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn để đáp ứng nhiệm vụ của người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Thực hiện công tác từ thiện năm 2025 đạt 405.281.275 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025 được đánh giá là một năm đặc biệt khó khăn đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Đây là năm có mức độ khó khăn lớn nhất từ trước đến nay. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo tin tưởng rằng trong các năm tiếp theo, mức độ khó khăn sẽ từng bước giảm dần, nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, qua đó tạo điều kiện để hoạt động của Công ty dần ổn định và phát triển trở lại.

Đối với mảng Thiết kế - Mỹ thuật, trong bối cảnh làm sách giáo khoa kết thúc, khối lượng công việc chuyên môn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, đội ngũ họa sĩ đã nỗ lực, chủ động, tích cực tìm kiếm nguồn việc làm mới từ bên ngoài hệ thống, qua đó mang lại nhiều kết quả khả quan, góp phần duy trì hoạt động của mảng này.

Năm 2025 cũng là năm Công ty thực hiện việc tinh gọn nhân sự một cách mạnh mẽ. Từ quy mô gần 400 lao động, đến nay Công ty còn khoảng 300 người. Việc tinh gọn nhân sự đã giúp Công ty tiết giảm đáng kể chi phí. Đồng thời, các hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn được duy trì ổn định, không bị ảnh hưởng tiêu cực do quá trình sắp xếp, tinh giản nhân sự.

Truyền thông, hành chính, kế toán, là những mảng hoạt động ổn định trong

năm 2025.

Nội bộ công ty đoàn kết. Doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Kết quả của năm 2025 là kết quả của sự đoàn kết, phối kết hợp toàn công ty vượt qua giai đoạn khó khăn. Kết quả đó đã chứng tỏ sự đồng lòng quyết tâm, sự nỗ lực của từng cá nhân, từng bộ phận nói riêng và của toàn công ty nói chung trong năm qua.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản: Tổng tài sản tăng so với 2024.

b) Tình hình nợ phải trả

Không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục xây dựng, củng cố nhằm đưa công ty tiếp tục phát triển để trở thành thương hiệu mạnh trong thị trường xuất bản cũng như kinh doanh bán lẻ sách và văn phòng phẩm.

Phát triển các mảng kinh doanh mới, xây dựng các thương hiệu mới nhằm mở rộng quy mô, tăng cường hiệu quả SXKD.

Giữ tốc độ tăng trưởng ổn định cùng với kiện toàn, củng cố mọi mặt hoạt động SXKD đảm bảo phát triển bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Không ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đa phần người lao động tâm tư ổn định, thu nhập ổn định, có sự gắn bó lâu dài với Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội. Đảm bảo ổn định thu nhập và đời sống, phúc lợi của cán bộ nhân viên.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Công ty hoạt động ổn định, thực hiện đúng quy định của Pháp luật Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục chỉ đạo định hướng phát triển công ty nhằm duy trì đà tăng trưởng.

Theo dõi sát sao diễn biến tình hình SXKD để có những điều chỉnh kịp thời trong chỉ đạo, định hướng phát triển.

Định hướng cho Ban điều hành: Tích cực tìm kiếm, khai thác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; Tận dụng mọi cơ hội, tập trung đầu tư phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường; Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp; Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để theo kịp yêu cầu hoạt động và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.	Đặng Viết Mạnh	Chủ tịch HĐQT	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ thông tin	0	0
2.	Đinh Gia Lê	Thành viên HĐQT	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư – Tiến sỹ Văn hoá học	0	0
3.	Phạm Văn Thắng	Thành viên HĐQT; Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
4.	Nguyễn Bích La	Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
5.	Phạm Huy Phong	Thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành	Năm sinh: 1986 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

Trong năm 2025, HĐQT công ty đã họp 07 phiên (chính thức và không chính thức) để quyết định các vấn đề quan trọng và chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2025/NQ-HĐQT	09/01/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024- Một số công tác trọng tâm quý I/2025
2	02-2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông năm 2025- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt
3	03-2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2025- Thông qua nội dung Tài liệu trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2025- Một số công tác trọng tâm quý II/2025
4	04-2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	<ul style="list-style-type: none">- Đồng ý thôi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của Ông Đinh Gia Lê- Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kì 2023 – 2028 kể từ ngày 25/04/2025
5	05-2025/NQ-HĐQT	27/06/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025- Bỏ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty
6	06-2025/NQ-HĐQT	09/07/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2025- Thông qua kế hoạch quỹ lương công ty năm 2025- Một số công tác trọng tâm quý III/2025

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	07-2025/NQ- HĐQT	13/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2025 - Một số công tác trọng tâm quý IV/2025.

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025: HĐQT đã chỉ đạo toàn diện, sâu sát và cụ thể mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm bảo toàn vốn, cổ tức và quyền lợi của cổ đông.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Phạm Văn Thắng.

Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Thu Hồng	Trưởng BKS	<p>Năm sinh: 1984</p> <p>Giới tính: Nữ</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp</p>	0	0

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2	Trần Thị Thu Hương	TV BKS	Năm sinh: 1970 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán	2.059	0,05%
3	Vũ Đức Tính	TV BKS	Năm sinh: 1991 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Quản trị kinh doanh	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 02 phiên trong năm 2025.

Năm 2025 Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể :

- Kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định do Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đưa ra; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng tháng, quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến hoạt động sản xuất kinh doanh; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo quy định.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Thực hiện tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã công bố thông tin và nộp các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHẠM VĂN THẮNG